

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013

Căn cứ Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 12/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013.

Ủy ban nhân dân xã Tây Tiền Hải xây dựng Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) năm 2013, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả đạt được trong việc thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN từ khi có hiệu lực thi hành đến nay;
- Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai, thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN;
- Tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo Chính phủ trình Quốc hội về những nội dung sửa đổi nhằm bổ sung, hoàn thiện thống nhất với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giúp các ban, ngành địa phương nắm chắc tình hình thực thi luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN;
- Trên cơ sở tổng kết rút ra những bài học, kinh nghiệm quý báu trong thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật DQTV năm 2019, Luật GDQP&AN năm 2013 là căn cứ khoa học và thực tiễn để sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ cơ chế chính sách về quốc phòng về tổ chức xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN đảm bảo cho nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng DQTV và GDQP&AN trong những năm tới có những bước phát triển đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy Đảng, lãnh đạo các ban, ngành, địa phương, chỉ huy các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt, triển khai tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN và tổ chức tổng kết bảo đảm đúng nội dung, đạt mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra theo kế hoạch.

- Việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, phản ánh đúng tình hình thực tế, triển khai toàn diện trên phạm vi toàn xã và lấy ý kiến rộng rãi trong Nhân dân;

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời đảm bảo có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan trong việc thực hiện các nội dung tổng kết, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

A. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tình hình liên quan đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

Khái quát tình hình chung và những đặc điểm nổi bật của ban, ngành, cơ quan, đơn vị tác động đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

2. Kết quả đạt được

a) Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN và các văn bản có liên quan;

- Hiệu quả, tác dụng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; nhận thức của các cấp, các ngành, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

b) Quản lý nhà nước các chính sách về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

- Việc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phối hợp ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành các chính sách về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN; tình hình, kết quả ban hành văn bản được phân công chủ trì hoặc phối hợp xây dựng;

- Việc hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về quân sự quốc phòng, GDQP&AN bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố, tăng cường QPAN;

- Đánh giá kết quả thực hiện chính sách quốc phòng; nguyên tắc hoạt động quốc phòng, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng; nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ; xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; động viên quốc phòng, bảo đảm và huy động nguồn lực của xã hội phục vụ quốc phòng; phòng thủ dân sự; đối ngoại quốc phòng; kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội

và kinh tế xã hội với quốc phòng; công tác quốc phòng ở ban, ngành, địa phương; quản lý Nhà nước về quốc phòng; bổ sung chính sách về phát triển khoa học công nghệ cho quốc phòng;

- Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về DQTV: Nguyên tắc tổ chức, thành phần, hoạt động, nhiệm vụ, của DQTV; tiêu chuẩn, tuyển chọn, độ tuổi, thời hạn, đăng ký, tạm hoãn, miễn, hoàn thành, thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV; tổ chức DQTV, mở rộng lực lượng DQTV, hệ thống chỉ huy, chức vụ chỉ huy, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chỉ huy; Ban CHQS cấp xã, thôn đội trưởng, Ban CHQS cơ quan, tổ chức; điều kiện tổ chức tự vệ trong doanh nghiệp; thẩm quyền thành lập, giải thể đơn vị DQTV, Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức; trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho DQTV; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, các chức vụ chỉ huy, huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật, hội thi, hội thao, diễn tập cho DQTV; hoạt động sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoạt động phối hợp, thẩm quyền điều động DQTV; chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với các chức vụ chỉ huy DQTV; chế độ, chính sách đối với DQTV khi làm nhiệm vụ, khi bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh; quản lý nhà nước và trách nhiệm pháp lý của cơ quan tổ chức, địa phương về DQTV.

- Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về GDQP&AN: Mục tiêu, nguyên tắc, chính sách của Nhà nước về GDQP&AN; quyền và trách nhiệm của công dân về GDQP&AN; trung tâm GDQP&AN; GDQP&AN trong nhà trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, cơ sở giáo dục đại học, trường chính trị tỉnh; bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, thẩm quyền triệu tập, quy định cơ sở bồi dưỡng kiến thức QP&AN, chế độ, quyền lợi đối với đối tượng bồi dưỡng kiến thức QP&AN; nội dung, hình thức phổ biến QP&AN cho toàn dân, cho người dân trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp; đánh giá đội ngũ giáo viên, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên GDQP&AN; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, tuyển dụng, trách nhiệm và quyền lợi của giáo viên, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên; quản lý nhà nước, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức về GDQP&AN.

3. Những tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đến các đạo luật có liên quan và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

a) Tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong thực hiện quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

b) Tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đến phát triển kinh tế-xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

4. Đánh giá chung

a) Công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong phạm vi bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý (xây dựng văn bản; tổ chức bộ máy, biên chế; kinh phí bảo đảm cho công tác triển khai thi hành ...).

b) Việc áp dụng các quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong việc thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Đánh giá tác động của các quy định của pháp luật về quốc phòng đến các đạo luật, điều ước quốc tế có liên quan.

d) Đánh giá những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn mà quy định hiện hành của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN không còn phù hợp hoặc chưa điều chỉnh.

B. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT QUỐC PHÒNG, LUẬT DQTV, LUẬT GDQP&AN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập trong công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

Các ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, nêu rõ và đánh giá những hạn chế, bất cập, nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong các hoạt động:

a) Công tác xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

b) Thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

c) Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

2. Hạn chế, bất cập trong quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

a) Về sự phù hợp, thống nhất của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đối với quy định của Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025 và các luật chuyên ngành và điều ước quốc tế có liên quan.

b) Về các quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN còn hạn chế, bất cập (nêu cụ thể).

c) Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DQTV VÀ GDQP&AN

Trên cơ sở đánh giá những ưu điểm, nhất là những hạn chế, vướng mắc, bất cập, theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất, kiến nghị các nội dung sau:

1. Các giải pháp để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN trong tình hình mới.

2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định hiện hành còn vướng mắc, bất cập hoặc chưa điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN (nêu cụ thể và có phụ lục kèm theo); xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN đảm bảo thống nhất với Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025, các đạo luật, điều ước quốc tế liên quan.

3. Các giải pháp về tổ chức thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

4. Các đề xuất, kiến nghị khác.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐẠI ĐIỂM

1. Thành phần

- Đại biểu Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên (dự kiến 05 đ/c).
- Đại biểu Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 3-Trà lý (dự kiến 02 đ/c).
- Đại biểu xã Tây Tiền Hải
- + Thường trực Đảng ủy; lãnh đạo HĐND, UBND xã;
- + Chỉ huy, cán bộ Ban CHQS xã;
- + Lãnh đạo Công an xã;
- + Trưởng phòng Kinh tế; Trưởng phòng VHXXH;
- + Đại biểu Ban Xây dựng đảng;
- + Đại biểu UBMTTQ xã;
- + Chánh VPĐU, HĐND-UBND xã;
- + Đại biểu hội CCB, Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên xã.
- + Đại biểu Ban giám hiệu Trường Tiểu học, THCS.
- Đại biểu các thôn: Đồng chí Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, thôn đội trưởng.

2. Thời gian

- ½ ngày: Từ 14.00 – 16.30 ngày 30/6/2026 (Thứ ba).

3. Đại điểm

- Hội trường tầng 3 UBND xã Tây Tiền Hải.

IV. NHIỆM VỤ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Ban Chỉ huy quân sự xã

- Là cơ quan trung tâm tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch, giấy mời, chương trình Hội nghị và báo cáo tổng kết;
- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chuẩn bị nội dung tham luận tại Hội nghị tổng kết;

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức tổng kết theo quy định và dự Hội nghị tổng kết của tỉnh;
- Chuẩn bị Hội trường, tài liệu và các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị;
- Phối hợp với Phòng Kinh tế dự trù kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân xã phê duyệt bảo đảm cho Hội nghị;
- Tham gia nội dung tham luận, báo cáo Bộ CHQS tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.
- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết; tham mưu xây dựng báo cáo tổng kết, dự thảo bài phát biểu, kết luận của lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã tại Hội nghị, phát hành và gửi giấy mời mời các đại biểu.

3. Công an xã

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018 theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chuẩn bị nội dung tham luận và cung cấp thông tin, số liệu phục vụ tổng kết thực hiện 03 Luật. Phối hợp rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của Luật Quốc phòng năm 2018 và các văn bản có liên quan; đề xuất giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông phục vụ Hội nghị tổng kết.

- Chuẩn bị nội dung nội dung tham luận.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch tổng kết; tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ tổng kết thực hiện 3 Luật bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

5. Phòng Văn hóa xã hội

- Chuẩn bị tốt nội dung phát biểu tham luận được phân công tại Hội nghị tổng kết.

- Tổ chức tuyên truyền đưa tin về Hội nghị tổng kết 3 Luật;

6. Các thôn

- Đi dự hội nghị đúng đủ thành phần; chuẩn bị nội dung tham luận theo sự phân công của ban tổ chức.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các ban, ngành phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức thực hiện.

2. Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện các nội dung tổng kết.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) năm 2013, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có phát sinh, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã (qua Ban Chỉ huy quân sự xã) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Phòng Tham mưu/Bộ CHQS tỉnh;
- Các ban, ngành;
- Lưu: VT, QS. Tr12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 17/06/2026 11:05:10

Trần Trọng Đại